

Số: 50/KH-UBND

Phú Hồ, ngày 18 tháng 3 năm 2024

## KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

### Nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã Phú Hồ năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 11/3/2024 của UBND huyện Phú Vang về việc hành động nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2024 trên địa bàn huyện.

Ủy ban nhân dân xã Phú Hồ ban hành kế hoạch hành động về nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã năm 2024 với nội dung như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đẩy mạnh triển khai công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo các văn bản, chương trình, kế hoạch, đề án đã được UBND xã ban hành, bảo đảm thực hiện có kết quả, thực chất, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong năm 2024.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, trong đó tập trung rà soát, kiến nghị cắt giảm giấy phép liên quan đến hoạt động kinh doanh, cắt giảm, đơn giản hóa các quy định, thủ tục liên quan đến phiếu lý lịch tư pháp theo các chỉ đạo của UBND tỉnh, huyện.

3. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của tỉnh. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến. Qua đó, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của tỉnh, huyện xây dựng chính quyền số và xã hội số.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị về nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ công thông qua việc sử dụng hiệu quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp.

5. Đảm bảo 80% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 30% thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

6. Hoàn thiện chức năng kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh kết nối với kho dữ liệu điện tử trên Cổng dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp chỉ phải cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

7. Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử đáp ứng chỉ tiêu, yêu cầu.

8. Giao nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể cho từng bộ phận, đơn vị và gắn trách nhiệm với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để đạt được mục tiêu 50% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến.

## **II. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

Tập trung triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2024 tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024; Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/05/2020 của Chính phủ; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/03/2021 và Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các Kế hoạch của UBND huyện về triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách hành chính và cải cách TTHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể như sau:

### **1. Cải cách các quy định TTHC, quy định kinh doanh**

a) Rà soát, đơn giản hóa các quy định, TTHC liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp

Các cơ quan, bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã tiếp tục triển khai rà soát kiến nghị cấp trên hoàn thiện phương án đơn giản hóa các quy định, TTHC liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhằm cắt giảm yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp không hợp lý trong thực hiện TTHC.

b) Rà soát kiến nghị đơn giản hóa quy định TTHC, nhóm TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư và thực thi phương án phân cấp trong giải quyết TTHC

- Các cơ quan, bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã thường xuyên rà soát, cập nhật các Quyết định công bố TTHC của UBND tỉnh liên quan đến thực thi phương án phân cấp trong giải quyết TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt thuộc phạm vi giải quyết của địa phương nhằm tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

- Các cơ quan, bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã chủ động rà soát, phát hiện các bất cập về TTHC, giấy tờ công dân cần cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp thẩm quyền giải quyết, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp.

c) Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước

- Các cơ quan, bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ về rà soát đơn giản hóa TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước.

- Chủ động rà soát trình công bố bổ sung danh mục TTHC nội bộ trước tháng 6/2024 và tiến hành rà soát 100% TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý, đề xuất phương án đơn giản hóa, bảo đảm mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 10% TTHC và cắt giảm ít nhất 10% chi phí tuân thủ TTHC, hoàn thành trong tháng 9 năm 2024.

d) Các cơ quan, bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động TTHC tại đề nghị xây dựng dự thảo văn bản QPPL bao gồm cả TTHC nội bộ, bảo đảm các TTHC được quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất.

## **2. Đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp**

a) Các cơ quan, bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã:

- Tham mưu triển khai thực hiện nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia năm 2024.

- Thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử; thực hiện tiếp nhận và trả kết quả đối với 100% hồ sơ TTHC thông qua hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, huyện để thực hiện đồng bộ 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, huyện với Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình đối với các dịch vụ công trực tuyến đang được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm, đồng thời ưu tiên xây dựng, tích hợp, cung cấp các nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông cung cấp ở mức độ toàn trình đáp ứng yêu cầu của người dân, doanh nghiệp và mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Tập trung số hóa, làm sạch dữ liệu, gắn việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC với việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC; đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa giữa các hệ thống thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC; tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công, kịp thời khắc phục đối với các trường hợp dễ xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC của cơ quan, đơn vị.

- Định kỳ hàng tháng công khai tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Trang thông tin điện tử để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát.

- Tích cực thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

*(Đính kèm Phụ lục).*

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Văn phòng - Thống kê**

a) Chủ trì, theo dõi, tham mưu giải pháp đẩy mạnh tỷ lệ hồ sơ xử lý đúng hạn, tỷ lệ số hóa hồ sơ, tỷ lệ công bố, công khai danh mục TTHC, đảm bảo tỷ lệ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

b) Tiếp tục thực hiện công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC theo quy định.

c) Tiếp tục theo dõi chặt chẽ việc giải quyết TTHC trên địa bàn để tham mưu Chủ tịch UBND xã chỉ đạo, xử lý kịp thời đối với các cơ quan, đơn vị và các cá nhân vi phạm các quy định về giải quyết TTHC và không đạt tỷ lệ được giao theo quy định.

d) Tăng cường tham mưu công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định TTHC, giải quyết TTHC của các bộ phận trên địa bàn xã.

#### **2. Tài chính - Kế toán**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, bộ phận có liên quan xem xét, cân đối, tham mưu bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch này đúng theo quy định hiện hành.

#### **3. Các cơ quan, bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã**

a) Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại bảo đảm chất lượng và hoàn thành các chỉ tiêu đề ra. Bố trí nguồn lực, kinh phí cho công tác cải cách TTHC, chú trọng trong việc lựa chọn cán bộ, công chức giỏi, đáp ứng yêu cầu công tác ở các bộ phận chuyên môn.

b) Chủ động, tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về TTHC, giải quyết TTHC, kiểm soát TTHC tại cơ quan, đơn vị; kịp thời xử lý các vi phạm theo quy định để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; Thực hiện các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn, tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp tăng cường sử dụng các dịch

vụ công trực tuyến, thực hiện trực tuyến từ xa.

#### **4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội**

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tìm hiểu, khai thác sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

#### **5. Văn hóa, Thông tin**

Chủ động xây dựng các chuyên mục, truyền trang tuyên truyền về công tác cải cách hành chính nói chung và việc cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến nói riêng... nhằm góp phần nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, sự đồng thuận của cộng đồng xã hội trong thực hiện các chỉ tiêu về triển khai dịch vụ công trực tuyến.

#### **7. Trách nhiệm của cộng đồng**

Cộng đồng dân cư, các làng, thôn, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, đặc biệt cần nâng cao sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng; ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt trong dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ thiết yếu như thanh toán tiền điện, tiền nước, tiền mạng Internet...

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, kịp thời báo cáo về UBND xã (qua Văn phòng UBND) để tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã theo quy định./.

#### ***Nơi nhận:***

- CT, PCT UBND xã;
- Các cơ quan, bộ phận chuyên môn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đào Hữu Bích**

**Phụ lục**  
**GIAO CHỈ TIÊU VỀ CUNG CẤP, SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN, THANH TOÁN TRỰC TUYẾN,**  
**GIẢI QUYẾT HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2024**

(Kèm theo Kế hoạch số: 50/KH-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2024 của UBND xã Phú Hộ)

Số TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì đánh giá	Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện	Thực hiện trong năm 2024		Căn cứ giao chỉ tiêu	Sản phẩm/Kết quả dự kiến hoàn thành
				Đơn vị tính	Giao chỉ tiêu		
<b>I</b>	<b>Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công</b>						
1.	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Văn phòng UBND	Các cơ quan, bộ phận chuyên môn	%	Tối thiểu 80	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 80% tỷ lệ DVCTT toàn trình trên nhóm chỉ số DVCTT theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
2.	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	Văn phòng UBND	Các cơ quan, bộ phận chuyên môn	%	Tối thiểu 30	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 30% tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến trên nhóm chỉ số thanh toán trực tuyến theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
3.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải	Văn phòng UBND	Các cơ quan, bộ phận chuyên	%	Tối thiểu 50	Theo Nghị quyết số	Đạt 50% tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên nhóm chỉ số

	quyết thủ tục hành chính		môn			02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	DVCTT theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
4.	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Văn phòng UBND	Các cơ quan, bộ phận chuyên môn	%	Tối thiểu 80	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 80% tỷ lệ số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên nhóm chỉ số số hoá hồ sơ theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
5.	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	Văn phòng UBND	Các cơ quan, bộ phận chuyên môn	%	100	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 100% tỷ lệ số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên nhóm chỉ số số hoá hồ sơ theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
6.	Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã	Văn phòng UBND	Bộ phận Tư pháp	%	100	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 100% tỷ lệ số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên nhóm chỉ số số hoá hồ sơ theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh

							ngiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
7.	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa		Các cơ quan, bộ phận chuyên môn	%	Tối thiểu 50	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 50% tỷ lệ số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên nhóm chỉ số số hoá hồ sơ theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
8.	Tỷ lệ công bố, công khai thủ tục hành chính đúng hạn	Văn phòng UBND	Các cơ quan, bộ phận chuyên môn	%	100	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 100% tỷ lệ số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên nhóm chỉ số công khai, minh bạch theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
9.	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	Văn phòng UBND	Các cơ quan, bộ phận chuyên môn	%	100	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 100% tỷ lệ số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên nhóm chỉ số mức độ hài lòng theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)



10.	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp	Văn phòng UBND	Các cơ quan, bộ phận chuyên môn	%	Tối thiểu 90	Theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ	Đạt 90% tỷ lệ số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên nhóm chỉ số mức độ hài lòng theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu về kết quả giải quyết hồ sơ TTHC (bao gồm hồ sơ nộp trực tiếp và trực tuyến)</b>						
1.	Tỷ lệ hồ sơ do cơ quan chuyên môn cấp huyện; UBND cấp xã được giải quyết trước hạn và đúng hạn ( <i>số liệu trên Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh và Hệ thống Công dịch vụ công quốc gia</i> )					Chỉ tiêu chấm điểm năm 2023 của Bộ Nội vụ tại Quyết định 876/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 về	
1.1	<i>Tỷ lệ hồ sơ do cơ quan chuyên môn cấp tỉnh được giải quyết trước hạn và đúng hạn</i>					việc phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” giai đoạn 2022 - 2030 ( <i>Nếu tỷ</i>	Đạt 95% tỷ lệ số hoá hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên nhóm chỉ số tiến độ giải quyết theo Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 22/6/2022)
1.2	<i>Tỷ lệ hồ sơ do UBND cấp huyện được giải quyết trước hạn và đúng hạn</i>						
1.3	<i>Tỷ lệ hồ sơ do UBND cấp xã được giải quyết trước hạn và đúng hạn</i>	Văn phòng UBND	Các cơ quan, bộ phận chuyên môn	%	> 95		

						<i>lệ hồ sơ tiếp nhận giải quyết đúng hạn trong năm dưới 95% thì không có điểm).</i>	
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu về tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng</b>						
2.	Đối với các phòng, ban và tương đương thuộc UBND cấp tỉnh, huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, huyện	%	100	Kế hoạch số 49 /KH-UBND ngày 30/01/2024 về chuyển đổi số huyện Phú Vang năm 2024	Trong năm 2024
3.	Đối với UBND cấp xã		UBND xã	%	90		Trong năm 2024

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**